

BÁO CÁO
Tình hình, kết quả cải cách thủ tục hành chính tháng 9 năm 2023

Kính gửi: Chính phủ.

Thực hiện nhiệm vụ Thủ tướng Chính phủ giao¹, trên cơ sở báo cáo của 23/24 bộ, ngành, 62/63 địa phương² và dữ liệu từ Bộ chỉ số phục vụ người dân và doanh nghiệp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (DVCQG), Văn phòng Chính phủ báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về tình hình, kết quả thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính (TTHC) tháng 9 năm 2023 như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Về công tác chỉ đạo, điều hành

Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã tiếp tục quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo các bộ, ngành, địa phương chú trọng cải cách TTHC, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp; tập trung triển khai Kế hoạch cải cách TTHC 6 tháng cuối năm 2023; khẩn trương đề xuất phương án đơn giản hóa 59 TTHC/nhóm TTHC nội bộ trọng tâm; đồng thời, thực hiện nghiêm việc kiểm soát các quy định về TTHC, yêu cầu, điều kiện kinh doanh, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, chế độ báo cáo, danh mục hàng hóa kiểm tra chuyên ngành ngay trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL), chỉ ban hành các TTHC, điều kiện kinh doanh, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, chế độ báo cáo, danh mục hàng hóa kiểm tra chuyên ngành thật sự cần thiết, hợp lý, hợp pháp và tiết kiệm chi phí cho xã hội³.

Tổ công tác cải cách TTHC của Thủ tướng Chính phủ đã họp Phiên thứ nhất trực tuyến toàn quốc⁴, do Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Lưu Quang - Tổ trưởng Tổ công tác chủ trì, để đánh giá kết quả công tác cải cách TTHC thời gian qua, thống nhất nhiều nhiệm vụ trọng tâm thời gian tới, góp phần thúc đẩy cải cách TTHC của từng bộ, ngành, địa phương⁵. Đồng thời, đã ban hành Kế hoạch hoạt động 4 tháng cuối năm 2023 của Tổ công tác với 13 nhiệm vụ trọng tâm để thực hiện có hiệu quả

¹ Công điện số 644/CD-TTg ngày 13 tháng 7 năm 2023.

² Văn phòng Chính phủ chưa nhận được báo cáo của Ủy ban Dân tộc và tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

³ Nghị quyết số 144/NQ-CP ngày 10/9/2023 của Chính phủ.

⁴ Phiên họp do Phó Thủ tướng Trần Lưu Quang – Tổ trưởng Tổ công tác chủ trì ngày 31/8/2023

⁵ Kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Lưu Quang - Tổ trưởng Tổ công tác cải cách TTHC của Thủ tướng Chính phủ tại Thông báo số 372/TB-VPCP ngày 11/9/2023

công tác cải cách TTHC, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính và nâng cao năng lực phản ứng chính sách⁶.

2. Về cải cách quy định TTHC

a) Kết quả đánh giá tác động và thẩm định, thẩm tra TTHC trong dự án, dự thảo VBQPPL có quy định TTHC

Các bộ, ngành, địa phương đã đánh giá tác động 91 TTHC tại 19 dự thảo VBQPPL⁷, thực hiện thẩm định 99 TTHC quy định tại 13 dự thảo VBQPPL⁸. Tính 9 tháng đầu năm 2023, các bộ, ngành, địa phương đã đánh giá tác động 807 TTHC tại 130 dự thảo VBQPPL, thẩm định 727 TTHC quy định tại 108 dự thảo VBQPPL.

Văn phòng Chính phủ đã thực hiện thẩm tra 59 TTHC và 78 quy định kinh doanh (QĐKD) tại 06 dự thảo Nghị định, trong đó, đã đề nghị không quy định 02 TTHC và 10 QĐKD, sửa đổi, bổ sung 55 TTHC và 42 QĐKD (109/137 TTHC, QĐKD, chiếm 80%). Trong 9 tháng đầu năm 2023, đã thẩm tra 953 TTHC, QĐKD tại 53 dự thảo VBQPPL, trong đó đã đề nghị không quy định 82 TTHC, QĐKD, sửa đổi, bổ sung 494 TTHC, QĐKD, chiếm 60,4% (576/953 TTHC, QĐKD).

b) Kết quả cắt giảm, đơn giản hóa quy định, TTHC

- Kết quả rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa quy định kinh doanh theo Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2020 của Chính phủ:

Có 02 Bộ⁹ đã trình Chính phủ ban hành 02 Nghị định¹⁰ để cắt giảm, đơn giản hóa 84 QĐKD, nâng tổng số QĐKD được cắt giảm, đơn giản hóa trong 9 tháng đầu năm 2023 là 338 QĐKD tại 28 VBQPPL. Tính lũy kế từ năm 2021 đến nay, các bộ, ngành đã thực hiện cắt giảm, đơn giản hóa 2.480 QĐKD tại 199 VBQPPL. Các bộ, cơ quan tích cực rà soát, cắt giảm đơn giản hóa quy định kinh doanh trong 9 tháng đầu năm 2023, gồm: Bộ Tài chính, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Xây dựng, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; đến nay, còn 03 Bộ (Công Thương, Nội vụ, Quốc phòng) chưa thực hiện rà soát, cắt giảm đơn giản hóa QĐKD thuộc phạm vi quản lý (Chi tiết tại Phụ lục I).

- Kết quả rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ theo Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ:

Có 04 bộ, ngành¹¹ công bố 104 TTHC nội bộ (56 TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước và 48 TTHC nội bộ trong từng bộ) và 17 địa phương công bố 287 TTHC nội bộ, nâng tổng số TTHC nội bộ được công bố trong 9 tháng

⁶ Quyết định số 62/QĐ-TCTCCTTHC ngày 18/9/2023 của Tổ trưởng Tổ công tác cải cách TTHC của Thủ tướng Chính phủ

⁷ Gồm: 05 Nghị định, 01 Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, 07 Thông tư và 05 Nghị quyết của HĐND cấp tỉnh, 01 Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh.

⁸ Gồm: 02 Luật, 03 Nghị định, 04 Thông tư, 03 Nghị quyết của HĐND cấp tỉnh, 01 Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh.

⁹ Gồm: Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ Thông tin và Truyền thông

¹⁰ Gồm: Nghị định số 63/2023/NĐ-CP ngày 18/8/2023 và Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 của Chính phủ

¹¹ Gồm: Bộ Quốc phòng, Tư pháp, Thanh tra Chính phủ, Ủy ban Dân tộc

năm 2023 thuộc phạm vi của 20/22¹² bộ, ngành là 1.355 TTHC (637 TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước và 718 TTHC nội bộ trong từng bộ, cơ quan) và 2.492 TTHC nội bộ của 60/63 địa phương¹³; Bộ Giao thông vận tải đã trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt phương án cắt giảm, đơn giản hóa 12 TTHC nội bộ; 01 địa phương (Kon Tum) phê duyệt phương án cắt giảm, đơn giản hóa 30 TTHC nội bộ (Chi tiết tại Phụ lục II, III).

- *Kết quả thực thi phương án phân cấp trong giải quyết TTHC theo Quyết định số 1015/QĐ-TTg ngày 30 tháng 8 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ:*

Bộ Thông tin và Truyền thông đã trình Chính phủ ban hành 01 Nghị định để phân cấp 17 TTHC, nâng tổng số TTHC được phân cấp trong 9 tháng đầu năm 2023 là 106 TTHC tại 18 VBQPPL. Đến nay, các bộ, ngành đã sửa đổi 29 VBQPPL¹⁴ để thực thi phương án phân cấp 156/699 TTHC, đạt 22%. Trong đó, có 06 bộ, ngành tích cực thực hiện¹⁵, nhưng còn 10 bộ, cơ quan chưa thực thi phương án phân cấp theo phê duyệt của Thủ tướng Chính phủ¹⁶ (Chi tiết tại Phụ lục IV).

- *Kết quả thực thi 19 Nghị quyết của Chính phủ về đơn giản hóa TTHC, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư:*

Có 03 bộ¹⁷ trình cấp có thẩm quyền phê duyệt 03 văn bản để thực thi phương án đơn giản hóa 13 TTHC. Đến nay, các bộ, ngành đã đơn giản hóa được 388 TTHC/1.086 TTHC được giao tại các Nghị quyết chuyên đề của Chính phủ về đơn giản hóa TTHC, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư (đạt 36%), trong đó, có 05 bộ, ngành¹⁸ hoàn thành thực thi phương án, 03 bộ¹⁹ đạt trên 50% và còn Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chưa thực thi phương án đơn giản hóa (Chi tiết tại Phụ lục V).

c) Tổng số TTHC được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ

Các bộ, ngành đã ban hành mới 28 TTHC, sửa đổi bổ sung 70 TTHC và bãi bỏ 32 TTHC quy định tại 11 văn bản QPPL; tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành 05 TTHC mới quy định tại 01 Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh (Chi tiết tại Phụ lục VI).

3. Về cải cách việc thực hiện TTHC²⁰

a) Kết quả công khai, minh bạch trong thực hiện TTHC

Việc công bố, công khai TTHC tại tất cả các bộ, ngành đều chậm so với thời hạn theo quy định; tại các địa phương, tỷ lệ công bố đúng hạn đạt 70,08% và

¹² Còn 02 Bộ chưa công bố TTHC nội bộ, gồm: Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Xây dựng.

¹³ Còn 03 địa phương chưa công bố TTHC nội bộ, gồm: Long An, Quảng Ninh, Vĩnh Phúc.

¹⁴ Gồm: 09 Nghị định; 01 Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, 19 Thông tư.

¹⁵ Gồm: Công an, Xây dựng, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

¹⁶ Gồm: Công Thương, Khoa học và Công nghệ, Ngoại giao, Nội vụ, Tài chính, Tư pháp, Văn hóa - Thể thao và Du lịch, Y tế, Thanh tra Chính phủ và Ủy ban Dân tộc.

¹⁷ Gồm các bộ: Công an, Khoa học và Công nghệ, Thông tin và truyền thông.

¹⁸ Gồm các bộ, cơ quan: Công an, Xây dựng, Khoa học và Công nghệ, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, BHXH Việt Nam.

¹⁹ Gồm các bộ: Giáo dục và Đào tạo, Tài nguyên và Môi trường, Công Thương

²⁰ Số liệu tại các mục a, b, c, d được tổng hợp, phân tích từ Bộ chỉ số phục vụ người dân và doanh nghiệp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, do Văn phòng Chính phủ thực hiện.

công khai đúng hạn đạt 66,17%, tỷ lệ này cao hơn so với các bộ, ngành nhưng vẫn còn khoảng 30% TTHC công bố, công khai chậm, ảnh hưởng rất lớn đến việc tiếp cận, thực hiện TTHC của người dân, doanh nghiệp. Một số địa phương thực hiện tốt công tác công khai, minh bạch trong tháng, như: Điện Biên, Hòa Bình, Kiên Giang, Thái Bình... *(Chi tiết tại Phụ lục VII)*.

Bên cạnh đó, các bộ, ngành, địa phương đã tiến hành tiếp nhận, xử lý và đồng bộ công khai quá trình giải quyết của hơn 3,7 triệu hồ sơ lên Cổng Dịch vụ công quốc gia. Lũy kể từ đầu năm đến nay là 59,6 triệu hồ sơ.

b) Kết quả giải quyết TTHC

Tỷ lệ hồ sơ xử lý đúng hạn tại bộ, ngành đạt 23,56% *(tăng 2,44% so với tháng 8/2023)*, trung bình đạt 41,01%/tháng và tại địa phương đạt 72,2% *(tăng 0,48% so với tháng 8/2023)*, trung bình đạt 87,22%/tháng. Một số bộ, địa phương thực hiện tốt việc giải quyết TTHC, như: Bộ Tư pháp, Bộ Quốc phòng và các tỉnh, thành phố: Ninh Thuận, Cao Bằng, Hưng Yên, Cần Thơ, Hải Phòng, Điện Biên, Lạng Sơn, Tiền Giang, Đắk Lắk, Lào Cai... *(Chi tiết tại Phụ lục VIII)*.

c) Kết quả thực hiện dịch vụ công trực tuyến

Trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (DVCQG) đã có hơn 4.541 TTHC được các bộ, ngành, địa phương tích hợp, cung cấp dịch vụ công trực tuyến (DVCTT); tỷ lệ nộp hồ sơ trực tuyến tại các bộ, ngành đạt 78,58%, tại địa phương đạt 68,57%. Trong tháng, các bộ, ngành, địa phương đã xử lý hơn 2 triệu hồ sơ thực hiện thanh toán nghĩa vụ tài chính, trong đó hồ sơ thanh toán trực tuyến trên tổng số hồ sơ có yêu cầu nghĩa vụ tài chính tại các bộ, ngành đạt 9,64% *(giảm 18,38% so với tháng 8; trung bình đạt 52,94%/tháng)*, các địa phương đạt 30,36% *(tăng 2,89% so với tháng 8; trung bình đạt 21,99%/tháng)*. Một số bộ, ngành, địa phương thực hiện tốt, như: Bộ Xây dựng và các tỉnh: Thanh Hóa, Cà Mau, Long An, Bình Phước, Nghệ An, An Giang,... *(Chi tiết tại Phụ lục IX, X)*.

d) Kết quả số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC

Các bộ, ngành, địa phương đang tập trung thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả TTHC theo hướng người dân, doanh nghiệp chỉ cần cung cấp thông tin, giấy tờ một lần. Việc cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử tại các bộ, ngành đạt 48,74% *(tăng 26,33% so với tháng 8/2023)*, tại các địa phương đạt 44,86% *(tăng 0,53% so với tháng 8/2023)*. Lũy kể từ đầu năm, các bộ, ngành đạt 24,48%, các địa phương đạt 38,94%.

4. Kết quả tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị

Các bộ, ngành, địa phương đã tiếp nhận 3.438 phản ánh, kiến nghị (PAKN) của cá nhân, tổ chức về quy định và hành vi hành chính; đã xem xét, xử lý 2.201 PAKN, đạt 64%, trong đó các bộ, ngành đã xử lý 694/1.006 PAKN, đạt 69% *(tăng 38% so với tháng 8/2023)*, các địa phương đã xử lý 1.507/2.432 PAKN, đạt 62% *(giảm 5% so với tháng 8/2023)*; có 07/17 bộ, ngành đã xem xét, xử lý 153 kiến nghị

của các doanh nghiệp được giao tại Nghị quyết số 97/NQ-CP ngày 08 tháng 7 năm 2023 của Chính phủ, nâng tổng số kiến nghị, đề xuất được xem xét, xử lý là 213 kiến nghị, đề xuất (chiếm 53%), trong đó có 09 bộ, ngành²¹ đã hoàn thành việc xử lý các kiến nghị, đề xuất của doanh nghiệp, 04 bộ²² chưa xem xét, xử lý kiến nghị, đề xuất nào (*Chi tiết tại Phụ lục XI, XII*).

Văn phòng Chính phủ đã nghiên cứu, có ý kiến và trả lời theo thẩm quyền đối với đề xuất, kiến nghị cụ thể của các bộ, ngành, địa phương (*Chi tiết tại Phụ lục XIII*).

II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

- Chất lượng quy định TTHC, QĐKD tại các dự thảo văn bản QPPL vẫn chưa đáp ứng yêu cầu (*trong tháng 9/2023, vẫn còn 109/137 TTHC, QĐKD tại các dự thảo VBQPPL, chiếm 80%, được cơ quan thẩm tra đề nghị không quy định, sửa đổi, bổ sung*).

- Các bộ, ngành chậm báo cáo Thủ tướng Chính phủ phương án cắt giảm, đơn giản hóa các nhóm quy định, TTHC đang là rào cản, gây khó khăn cho người dân, doanh nghiệp; kết quả rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ đạt thấp, nhất là chưa đề xuất phương án đơn giản hóa 59 TTHC nội bộ trọng tâm; việc thực thi 19 Nghị quyết chuyên đề và phương án phân cấp trong giải quyết TTHC chưa đạt yêu cầu của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

- 100% các bộ, ngành và khoảng 30% các địa phương công bố, công khai TTHC chậm so với thời hạn quy định; việc số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC, nhất là việc kết nối, chia sẻ, tái sử dụng kết quả số hóa còn thấp.

- Một số bộ chưa xem xét, xử lý kiến nghị, đề xuất của doanh nghiệp được nêu tại mục IX Nghị quyết số 97/NQ-CP ngày 08 tháng 7 năm 2023 của Chính phủ.

Nguyên nhân chủ yếu của tồn tại, hạn chế nêu trên là do công tác cải cách TTHC tại một số bộ, ngành, địa phương vẫn chưa được quan tâm đúng mức; một số bộ phận cán bộ, công chức chưa phát huy hết vai trò, trách nhiệm trong thực thi công vụ; công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị còn thiếu chủ động, chưa chặt chẽ, kịp thời...

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THÁNG 10 NĂM 2023

Để tiếp tục triển khai có hiệu quả công tác cải cách TTHC, đề nghị các bộ, ngành, địa phương quán triệt, thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, kịp thời các quy định, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, trong đó tập trung triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

1. Tiếp tục thực hiện nghiêm việc kiểm soát các quy định về TTHC, yêu cầu, điều kiện kinh doanh, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, chế độ báo cáo, danh mục hàng hóa kiểm tra chuyên ngành; lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị kiểm soát

²¹ Gồm: Công an, Công Thương, Giao thông vận tải, Giáo dục và Đào tạo, Khoa học và Công nghệ, Tài chính, Thông tin và Truyền thông, Tư pháp, Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

²² Gồm: Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Y tế.

TTHC trong quá trình đánh giá tác động TTHC, quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh tại dự thảo VBQPPL; đồng thời, tiếp thu, giải trình đầy đủ ý kiến góp ý của cơ quan, đơn vị kiểm soát TTHC và ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp, tổ chức pháp chế thuộc bộ, ngành và Sở Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

2. Kịp thời công bố, công khai đầy đủ, chính xác thông tin về TTHC trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC; triển khai thực hiện có hiệu quả việc đổi mới cơ chế Một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; tập trung nguồn lực đẩy nhanh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC.

3. Khẩn trương rà soát, báo cáo Thủ tướng Chính phủ phương án tổng thể cắt giảm, đơn giản hóa các nhóm quy định, TTHC trọng tâm, đang là rào cản, gây khó khăn cho người dân, doanh nghiệp; hoàn thành việc thực thi phương án đơn giản hóa TTHC, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư, quy định kinh doanh, phân cấp trong giải quyết TTHC đã được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

4. Các bộ: Công Thương, Giao thông vận tải, Kế hoạch và Đầu tư, Nội vụ, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường khẩn trương trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt phương án cắt giảm, đơn giản hóa 59 nhóm TTHC nội bộ trọng tâm ưu tiên theo Phụ lục III Quyết định số 933/QĐ-TTg; Bộ Tài chính hoàn thiện, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định việc ban hành Nghị định Quy định cơ chế quản lý, phương thức, trình tự, thủ tục kiểm tra nhà nước về chất lượng và kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm đối với hàng hóa nhập khẩu.

5. Tập trung làm sạch toàn bộ TTHC thuộc phạm vi quản lý đã được công bố, công khai trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC; tiếp tục thực hiện tái cấu trúc quy trình các TTHC, DVC đã được tích hợp trên Cổng DVCQG và Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp bộ, cấp tỉnh; nâng cao số lượng và chất lượng DVCTT (toàn trình và một phần) thuộc thẩm quyền giải quyết trên Cổng DVCQG và Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp bộ, cấp tỉnh, bảo đảm thuận tiện, tối ưu hóa trải nghiệm người dùng.

6. Thực hiện đánh giá và công khai kết quả đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ trên Cổng DVCQG, Cổng DVC cấp bộ, cấp tỉnh, Cổng thông tin điện tử.

7. Tiếp tục triển khai công tác thanh tra, kiểm tra nhiệm vụ cải cách TTHC nhằm tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, kịp thời xử lý, thay thế các trường hợp né tránh, đùn đẩy, sợ trách nhiệm và vi phạm pháp luật.

8. Kịp thời xem xét, xử lý PAKN của các cá nhân, tổ chức về quy định và hành vi hành chính, các đề xuất, kiến nghị của doanh nghiệp được nêu tại mục IX Nghị quyết số 97/NQ-CP ngày 08 tháng 7 năm 2023 của Chính phủ.



IV. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT

Trên cơ sở tình hình, kết quả và những tồn tại, hạn chế trong công tác cải cách TTHC tháng 9 và 9 tháng đầu năm 2023, Văn phòng Chính phủ kiến nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo các đồng chí Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

1. Tập trung triển khai kịp thời, đầy đủ, hiệu quả các nhiệm vụ nêu tại Mục III của Báo cáo này.

2. Chỉ đạo các cơ quan xem xét, trả lời những đề xuất, kiến nghị của các bộ, ngành, địa phương theo thẩm quyền nêu tại Phụ lục XIV kèm theo Báo cáo, nhất là các bộ, ngành chưa thực hiện giải quyết kiến nghị, đề xuất của doanh nghiệp tại Nghị quyết số 97/NQ-CP khẩn trương xem xét, giải quyết dứt điểm, gửi kết quả về Văn phòng Chính phủ để tổng hợp, báo cáo.

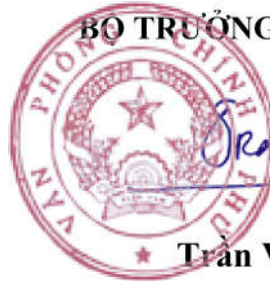
3. Các Bộ, cơ quan: Tư pháp, Lao động - Thương binh và Xã hội, Y tế, Bảo hiểm xã hội Việt Nam khẩn trương hoàn thiện Phần mềm nghiệp vụ chuyên ngành bảo đảm kết nối thông suốt với Phần mềm dịch vụ công liên thông trong quá trình hoạt động; Bộ Công an bảo đảm kết nối, vận hành Phần mềm dịch vụ công liên thông với các Phần mềm chuyên ngành của các bộ, cơ quan liên quan để phục vụ triển khai 02 nhóm TTHC: “Đăng ký khai sinh - Đăng ký thường trú - Cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi; Đăng ký khai tử - Xóa đăng ký thường trú - Trục cấp mai táng - Hỗ trợ mai táng”.

Trên đây là Báo cáo tình hình, kết quả cải cách TTHC tháng 9 và nhiệm vụ trọng tâm tháng 10 năm 2023, Văn phòng Chính phủ kính trình Chính phủ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTgCP, các Phó TTgCP (để b/c);
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, Cơ quan thuộc CP;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- VPCP: BTCN, các PCN;
- Trợ lý, Thư ký TTg, các PTTg;
- các Vụ, Cục: TH, KTTH, PL, KGVX, NC, CN, NN, ĐMDN, TCCV, Công TTĐTCTP (để đăng tải);
- Lưu: VT, KSTT (2b).

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM



Trần Văn Sơn